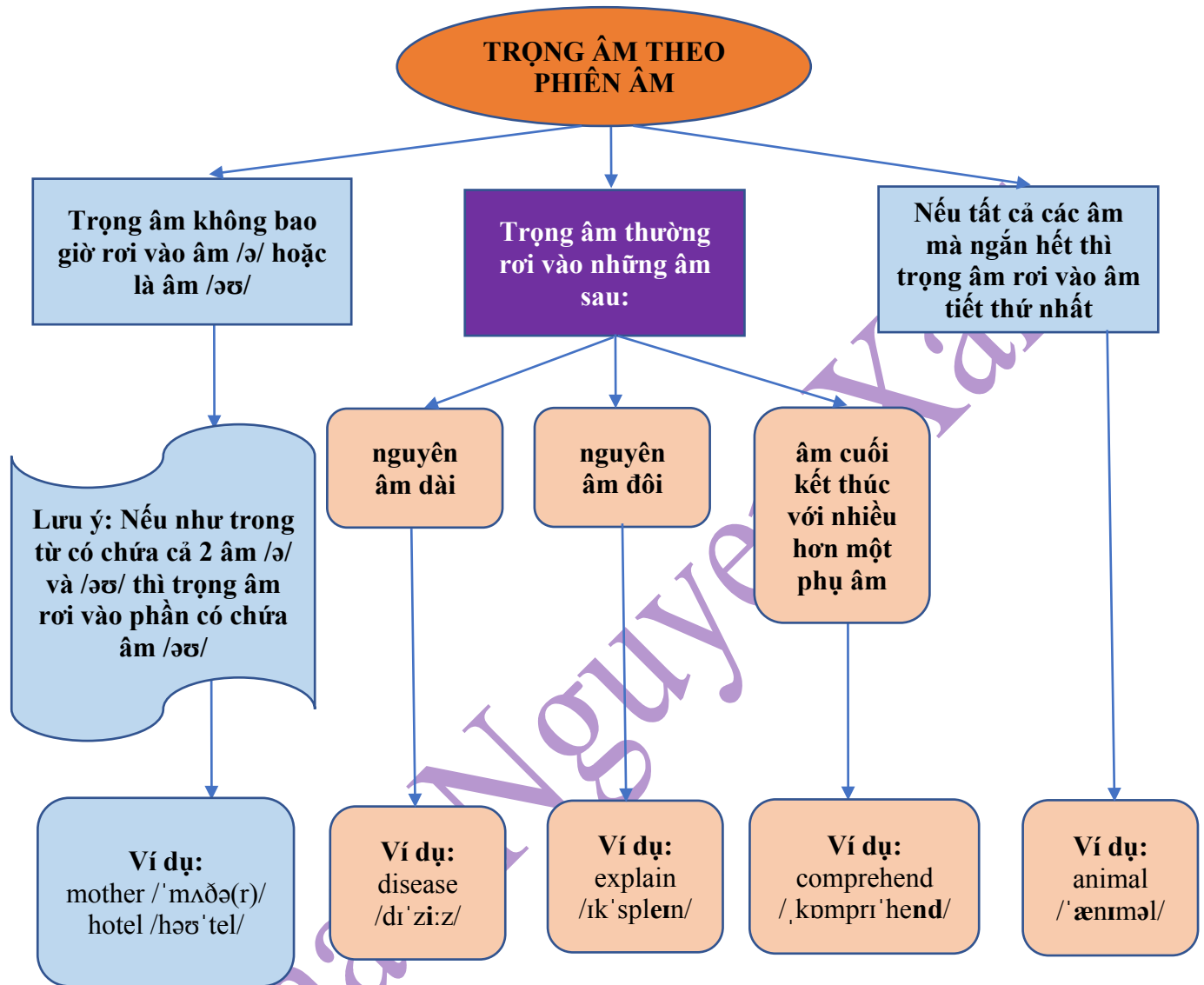
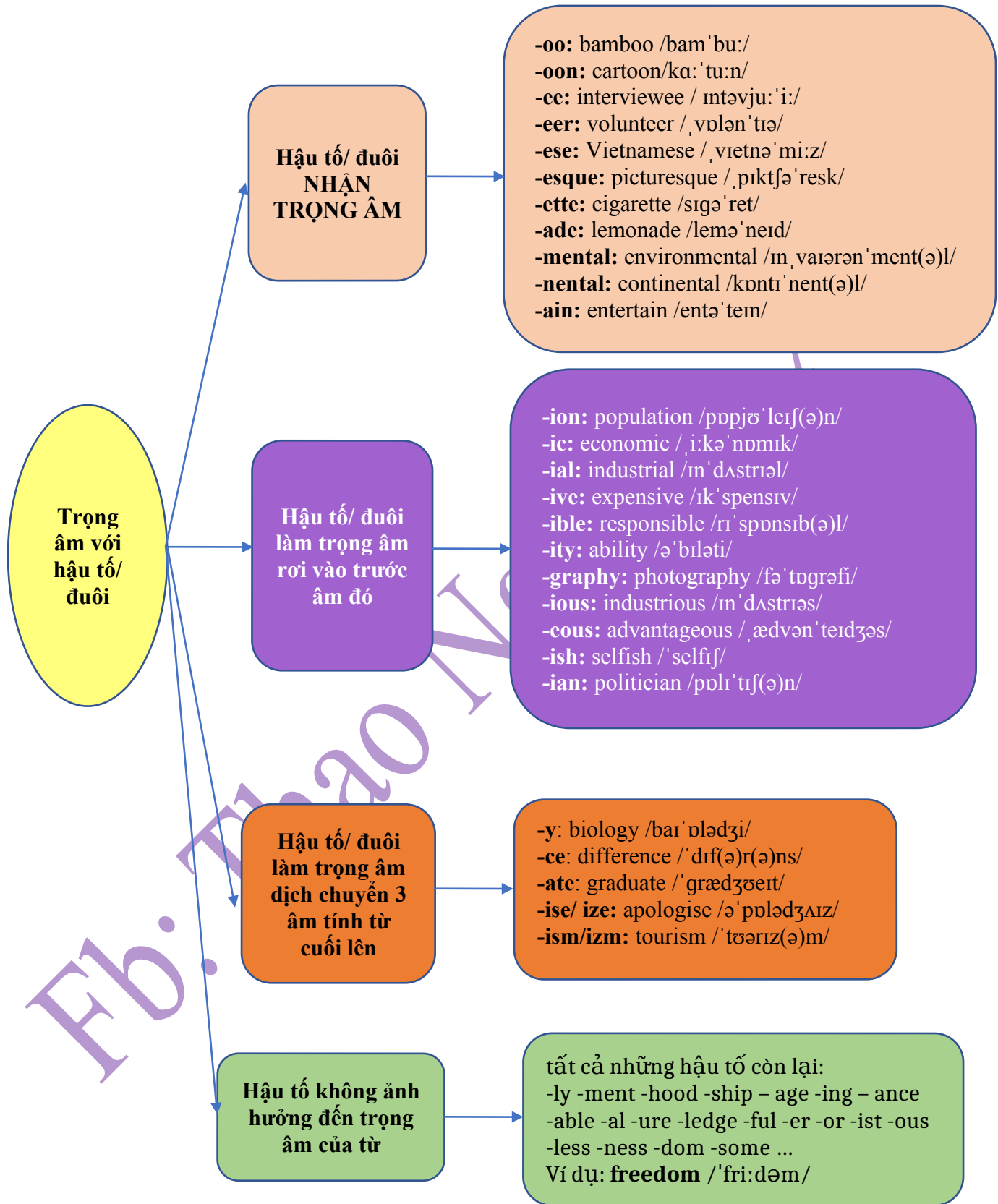


PART 9: TRỌNG ÂM





Tiền Tố

Không
ảnh
hưởng
đến
trọng âm
của từ

un-: unhappy /ʌn'hæpi/
in-: inexpensive /ɪnɪk'spensɪv/
im-: impolite /ɪmpə'laɪt/
ir-: irresponsible /ɪrɪ'spɒnsɪb(ə)l/
il-: illogical /ɪ'lɒdʒɪk(ə)l/
dis-: dishonest /dɪs'ɒnɪst/
non-: non-profit /nɒn'prɒfɪt/
re-: reproductive /ˌrɪ:prə'dʌktɪv/
ab-: abnormal /əb'nɔ:m(ə)l/
en-: enrichment /en'rɪtʃm(ə)nt/
inter-: internationally /ɪntə'nəʃ(ə)n(ə)li/
mis-: misunderstanding /ˌmɪsʌndə'stændɪŋ/

Danh từ
ghép
(trọng âm
rơi vào từ
đầu)

Danh từ ghép gồm
Noun 1 + Noun 2
Adj + Noun
Gerund + Noun
Noun + Gerund
Noun + Verb + er

Động từ ghép
(trọng âm rơi vào
từ thứ 2)

Tính từ ghép

Tính từ ghép gồm:

Noun + Adj: trọng âm rơi vào Noun
Adj + Noun: trọng âm rơi vào Adj
Adj + Adj: trọng âm rơi vào Adj thứ 2
Adj + Noun + ed: trọng âm rơi vào từ thứ 2
Adj + Vp2: trọng âm rơi vào từ thứ 2
Noun + Vp2: trọng âm rơi vào Vp2
Adv + Gerund: trọng âm rơi vào từ thứ 2

Trọng
âm với
từ ghép

PRACTICE EXERCISES

Exercise 1.1: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | | |
|--------------|-----------------|----------------|----------------|------------------|
| Question 1: | A. recipe | B. candidate | C. instrument | D. commitment |
| Question 2: | A. conceal | B. contain | C. conserve | D. conquer |
| Question 3: | A. advantageous | B. oceanic | C. compulsory | D. influential |
| Question 4: | A. inflation | B. maximum | C. applicant | D. character |
| Question 5: | A. compulsory | B. biography | C. curriculum | D. admirable |
| Question 6: | A. struggle | B. anxious | C. confide | D. comfort |
| Question 7: | A. offer | B. canoe | C. country | D. standard |
| Question 8: | A. pollution | B. computer | C. currency | D. allowance |
| Question 9: | A. financial | B. fortunate | C. marvelous | D. physical |
| Question 10: | A. prepare | B. survive | C. finish | D. appeal |
| Question 11: | A. bamboo | B. forget | C. deserve | D. channel |
| Question 12: | A. endanger | B. furniture | C. determine | D. departure |
| Question 13: | A. teacher | B. lesson | C. action | D. police |
| Question 14: | A. important | B. happiness | C. employment | D. relation |
| Question 15: | A. possible | B. cultural | C. confident | D. supportive |
| Question 16: | A. office | B. nature | C. result | D. farmer |
| Question 17: | A. difficult | B. popular | C. effective | D. national |
| Question 18: | A. answer | B. reply | C. singer | D. future |
| Question 19: | A. medical | B. essential | C. dangerous | D. regular |
| Question 20: | A. doctor | B. student | C. advice | D. parent |
| Question 21: | A. advice | B. justice | C. circus | D. product |
| Question 22: | A. politician | B. genetics | C. artificial | D. controversial |
| Question 23: | A. sympathy | B. poverty | C. equipment | D. character |
| Question 24: | A. intend | B. install | C. follow | D. decide |
| Question 25: | A. apartment | B. benefit | C. argument | D. vacancy |
| Question 26: | A. explain | B. involve | C. borrow | D. discuss |
| Question 27: | A. behave | B. relax | C. enter | D. allow |
| Question 28: | A. disaster | B. origin | C. charity | D. agency |
| Question 29: | A. president | B. opponent | C. assistant | D. companion |
| Question 30: | A. obtain | B. perform | C. affect | D. happen |
| Question 31: | A. inform | B. explore | C. prevent | D. cancel |
| Question 32: | A. attitude | B. manager | C. invention | D. company |
| Question 33: | A. carry | B. remove | C. protect | D. consist |
| Question 34: | A. passenger | B. principal | C. continent | D. solution |
| Question 35: | A. festival | B. summary | C. selection | D. holiday |
| Question 36: | A. reward | B. study | C. delete | D. survive |
| Question 37: | A. terrific | B. chemical | C. general | D. beautiful |
| Question 38: | A. provide | B. collect | C. repeat | D. listen |
| Question 39: | A. article | B. addition | C. exercise | D. energy |
| Question 40: | A. travel | B. return | C. connect | D. deny |
| Question 41: | A. refuse | B. musician | C. history | D. mechanic |
| Question 42: | A. museum | B. destroy | C. threatened | D. economy |
| Question 43: | A. computer | B. communicate | C. comfortable | D. flamingo |
| Question 44: | A. poison | B. comer | C. improve | D. capture |
| Question 45: | A. ingredient | B. maintenance | C. performance | D. replacement |

- Question 46:** A. childish B. spacious C. resource D. wallet
Question 47: A. average B. decorate C. gratitude D. instruction
Question 48: A. harvester B. gigantic C. memento D. exciting
Question 49: A. renewable B. aspiration C. politician D. energetic
Question 50: A. general B. popular C. interrupt D. dedicate
Exercise 1.1

ĐÁP ÁN

1.D	2.D	3.C	4.A	5.D	6.C	7.B	8.C	9.A	10.C
11.D	12.B	13.D	14.B	15.D	16.C	17.C	18.B	19.B	20.C
21.A	22.B	23.C	24.C	25.A	26.C	27.C	28.A	29.A	30.D
31.D	32.C	33.A	34.D	35.C	36.B	37.A	38.D	39.B	40.A
41.C	42.C	43.C	44.C	45.B	46.C	47.D	48.A	49.A	50.C

Câu 1

Đáp án D

A. recipe /'resəpi/(n): công thức làm món ăn

Từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.

Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

B. candidate /'kændɪdət/(n): ứng cử viên

Từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.

Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.

C. instrument /'ɪnstɾəmənt/(n): công cụ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.

Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. commitment /kə'mɪtmənt/(n): cam kết, tận tụy (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 2

Đáp án D

A. conceal /kən'si:l/(v): che giấu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)

B. contain /kən'tem/(v): chứa đựng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei:/.)

C. conserve /kən'sɜ:v/(v): bảo tồn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/.)

D. conquer /'kɒŋkə(r)/(v): chinh phục (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 3

Đáp án C

A. advantageous /,ædvən'teɪdʒəs/(a): thuận lợi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba vì theo quy tắc đuôi eous làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. oceanic /,əʃi'ænɪk/(a): đại dương (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. compulsory /kəm'pʌlsəri/(a): bắt buộc, từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. influential /ˌɪnfluˈɛnʃl(a): có ảnh hưởng (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 4

Đáp án A

A. inflation /ɪnˈfleɪʃn/(n): lạm phát (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. maximum /ˈmæksɪmə/(n): tối đa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. applicant /ˈæplɪkənt/(n): người nộp đơn

Từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

D. character /ˈkærəktə(r)/(n): nhân vật

Từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

=> **Phương án A** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 5

Đáp án D

A. compulsory /kəmˈpʌlsəri/(a): bắt buộc

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. biography /baɪˈɒɡrəfi/(n): tiểu sử

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. curriculum /kəˈrɪkjələ/(n): chương trình giảng dạy

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. admirable /ˈædmərəbl/(a): đáng ngưỡng mộ

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

=> **Đáp án D** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 6

Đáp án C

A. struggle /ˈstrʌɡəl/ (n/v): đấu tranh

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. anxious /ˈæŋkɪəs/(a): lo lắng

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. confide /kənˈfaɪd/(v): tâm sự, thổ lộ

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)

D. comfort /ˈkʌmfət/ (n): thoải mái, sự an ủi

(từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

=> **Đáp án C** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 7

Đáp án B

A. offer /'ɒfə(r)/ (n): sự đề nghị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. canoe /kə'nu:/ (n): ca-nô (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)

C. country /'kʌntri/ (n): đất nước (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

D. standard /'stændəd/ (n): tiêu chuẩn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

=> **Phương án B** có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ hai**, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ nhất**.

Câu 8

Đáp án C

A. pollution /pə'lu:ʃn/ (n): sự ô nhiễm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. computer /kəm'pjʊ:tə(r)/ (n): máy tính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. currency /'kʌrənsi/ (n): tiền tệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. allowance /ə'laʊəns/ (n): phụ cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ance không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ nhất**, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ hai**.

Câu 9

Đáp án A

A. financial /fai'nænʃl/ (a): tài chính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. fortunate /'fɔ:tʃənət/ (a): may mắn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. marvelous /'mɑ:vələs/ (a): kỳ diệu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -ous không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. physical /'fɪzɪkl/ (a): thể chất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ hai**, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ nhất**.

Câu 10

Đáp án C

A. prepare /prɪ'peə/ (v): chuẩn bị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eə/.)

B. survive /sə'vaɪv/ (v): tồn tại (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)

C. finish /'fɪnɪʃ/ (v): kết thúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. appeal /ə'pi:l/ (v): kháng cáo, kêu gọi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ nhất**, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết **thứ hai**.

Câu 11

Đáp án D

- A. bamboo /bəm'bu:/ (n): tre (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)
- B. forget /fə'get/ (v): quên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- C. deserve /dɪ'zɜ:v/ (v): xứng đáng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/.)
- D. channel /'tʃænl/ (n): kênh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 12

Đáp án B

- A. endanger /ɪn'deɪndʒər/ (a): bị nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
- B. furniture /'fɜ:nɪʃər/ (n): nội thất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/.)
- C. determine /dɪ'tɜ:mɪn/ (v): xác định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/.)
- D. departure /dɪ'pɑ:tʃər/ (v): khởi hành (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)
- => *Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.*

Câu 13

Đáp án D

- A. teacher /'ti:tʃər/ (n): giáo viên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- B. lesson /'lesn/ (n): bài học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. action /'ækʃn/ (n): hành động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- D. police /pə'li:s/ (n): cảnh sát (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 14

Đáp án B

- A. important /ɪm'pɔ:tnt/ (a): quan trọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
- B. happiness /'hæpɪnəs/ (n): hạnh phúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -ness không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. employment /ɪm'plɔɪmənt/ (n): việc làm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/ và hậu tố -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- D. relation /rɪ'leɪʃn/ (n): quan hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 15

Đáp án D

A. possible /'pɒsəbl/ (a): có thể (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ible làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. cultural /'kʌltʃərəl/ (a): thuộc về văn hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -al và -ure không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

C. confident /'kɒnfɪdənt/ (a): tự tin (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

D. supportive /sə'pɔ:tv/ (a): ủng hộ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 16

Đáp án C

A. office /'ɒfɪs/ (n): văn phòng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. nature /'neɪtʃər/ (n): thiên nhiên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

C. result /rɪ'zʌlt/ (v, n): kết quả/ dẫn đến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố re- không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

D. farmer /'fɑ:mə(r)/ (n): nông dân (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 17

Đáp án C

A. difficult /'dɪfɪkəlt/ (a): khó (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. popular /'pɒpjələ(r)/: phổ biến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. effective /ɪ'fektɪv/ (a): hiệu quả (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. national /'næʃnəl/ (a): quốc gia (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và hậu tố -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 18

Đáp án B

A. answer /'ɑ:nsər/ (n/v): trả lời (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

B. reply /rɪ'plaɪ/ (n, v): hồi đáp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)

C. singer /'sɪŋər/ (n): ca sĩ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. future /'fju:tʃər/ (n): tương lai (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 19

Đáp án B

- A. medical /'medɪkl/ (a): y tế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. essential /ɪ'senʃl/(a): thiết yếu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- C. dangerous /'deɪndʒərəs/(a): nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -ous và -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- D. regular /'regjələ/ (a): thường xuyên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 20

Đáp án C

- A. doctor /'dɒktə(r)/ (n): bác sĩ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- B. student /'stju:dnt/ (n): học sinh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ju:/.)
- C. advice /əd'vaɪs/ (n): lời khuyên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- D. parent /'peərənt/ (n): phụ huynh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 21

Đáp án A

- A. advice /əd'vaɪs/(n): lời khuyên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- B. justice /'dʒʌstɪs/ (n) sự công bằng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. circus /'sɜ:kəs/ (n): rạp xiếc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.)
- D. product /'prɒdʌkt/ (n): sản phẩm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- => Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 22

Đáp án B

- A. politician /pə'lɪtɪn/ (n): chính trị gia (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ian làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- B. genetics /dʒə'netɪks/ (n): di truyền (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- C. artificial /ɑ:tɪ'fɪʃl/ (a): nhân tạo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- D. controversial /kɒntrə'vɜ:ʃl/ (a): gây tranh cãi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- => Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 23

Đáp án C

- A. sympathy /'sɪmpəθi/ (n): sự cảm thông (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- B. poverty /'pɒvəti/ (n): sự nghèo đói (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- C. equipment /ɪ'kwɪpmənt/ (n): thiết bị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và động từ hai âm tiết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)
- D. character /'kærəktə(r)/ (n): tính cách (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 24

Đáp án C

- A. intend /ɪn'tend/ (v): dự định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối nếu âm cuối kết thúc với từ 2 phụ âm trở lên.)
- B. install /ɪn'stɔ:l/ (v): cài đặt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
- C. follow /'fɒləʊ/ (v): theo dõi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/.)
- D. decide /dɪ'saɪd/ (v): quyết định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /aɪ/.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 25

Đáp án A

- A. apartment /ə'pɑ:tmənt/ (n): căn hộ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)
- B. benefit /'benɪfɪt/ (n): lợi ích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. argument /'ɑ:gjʊmənt/ (n): sự tranh luận (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)
- D. vacancy /'veɪkənsi/ (n): vị trí tuyển dụng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 26

Đáp án C

- A. explain /ɪk'spleɪn/ (v): giải thích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
- B. involve /ɪn'vɒlv/ (v): liên quan đến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối nếu âm cuối kết thúc với từ 2 phụ âm trở lên.)
- C. borrow /'bɒrəʊ/ (v): mượn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/.)
- D. discuss /dɪ'skʌs/ (v): thảo luận (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ hai âm tiết thì thường trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)
- => Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 27

Đáp án C

- A. behave /bi'hev/ (v): cư xử (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)
- B. relax /rɪ'læks/ (v): thư giãn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ hai âm tiết thì thường trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)
- C. enter /'entər/ (v): nhập, vào (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- D. allow /ə'laʊ/ (v): cho phép (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aʊ/.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 28

Đáp án A

- A. disaster /di'zɑːstər/ (n): thảm họa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑː/.)
- B. origin /'ɒrɪdʒɪn/ (n): nguồn gốc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. charity /'tʃærəti/ (n): từ thiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. agency /'eɪdʒənsi/ (n): cơ quan (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 29

Đáp án A

- A. president /'prezɪdənt/ (n): chủ tịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. opponent /ə'pəʊnənt/ (n): đối thủ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- C. assistant /ə'sɪstənt/ (n): trợ lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- D. companion /kəm'pænjən/ (n): đồng hành (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 30

Đáp án D

- A. obtain /əb'teɪn/ (v): thu được (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)
- B. perform /pə'fɔːm/ (v): thực hiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɔː/.)
- C. affect /ə'fekt/ (v/n): ảnh hưởng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- D. happen /'hæpən/: xảy ra (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 31

Đáp án D

- A. inform /ɪn'fɔːm/ (v): thông báo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔː/.)

B. explore /ɪk'splɔːr/ (v): khám phá (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔː/.)
C. prevent /prɪ'vent/ (v): ngăn chặn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)
D. cancel /'kænsəl/ (v): hủy bỏ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 32

Đáp án C

A. attitude /'ætɪtjuːd/ (n): thái độ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên)
B. manager /'mænɪdʒər/ (n): người quản lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. invention /ɪn'venʃn/ (n): sáng chế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
D. company /'kʌmpəni/ (n): công ty (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
=> Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 33

Đáp án A

A. carry /'kæri/ (v): mang (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
B. remove /rɪ'muːv/ (v): loại bỏ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /uː/.)
C. protect /prə'tekt/ (v): bảo vệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
D. consist /kən'sɪst/ (v): bao gồm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 34

Đáp án D

A. passenger /'pæsɪndʒər/ (n): hành khách (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
B. principal /'prɪnsəpl/ (n): hiệu trưởng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. continent /'kɒntnənt/ (n): lục địa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
D. solution /sə'luːʃn/ (n): giải pháp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 35

Đáp án C

A. festival /'festɪvl/ (n): lễ hội (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. summary /'sʌməri/ (n): tóm tắt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. selection /sɪ'lekʃn/ (n): tuyển chọn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
D. holiday /'hɒlədeɪ/ (n): kỳ nghỉ, từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.
=> Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 36

Đáp án B

A. reward /rɪ'wɔ:d/ (n): phần thưởng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
B. study /'stʌdi/ (n, v): sự nghiên cứu/ nghiên cứu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. delete /dɪ'li:t/ (v): xóa bỏ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)
D. survive /sə'vaɪv/ (v): tồn tại (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 37

Đáp án A

A. terrific /tə'rɪfɪk/ (a): tuyệt vời (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
B. chemical /'kemɪkl/ (a): thuộc về hóa học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. general /'dʒenrəl/ (n, a): nhìn chung (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
D. beautiful /'bju:tɪfl/: đẹp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)
Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 38

Đáp án D

A. provide /prə'vaɪd/ (v): cung cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
B. collect /kə'lekt/ (v): thu thập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
C. repeat /rɪ'pi:t/ (v): lặp lại (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)
D. listen /'lɪsn/ (v): lắng nghe (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 39

Đáp án B

A. article /'ɑ:tɪkl/(n): bài báo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)
B. addition /ə'dɪʃn/ (n): bổ sung (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. exercise /'eksəsaɪz/ (n): bài tập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi –ise làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
D. energy /'enədʒi/ (n): năng lượng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 40

Đáp án A

A. travel /'trævl/ (v): du lịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
B. return /rɪ'tɜ:n/ (v): trở về (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/.)
C. connect /kə'nekt/ (v): kết nối (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
D. deny /di'naɪ/ (v): từ chối (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)
Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 41

Đáp án C

A. refuse /rɪ'fju:z/ (v): từ chối (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)
B. musician /mju'zɪʃn/ (n): nhạc sĩ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ian làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
C. history /'hɪstri/ (n): lịch sử (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
D. mechanic /mə'kænɪk/ (n): thợ máy (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
=> Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 42

Đáp án C

A. museum /mju'zi:əm/ (n): bảo tàng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /i:/.)
B. destroy /di'strɔɪ/ (v): phá hủy (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/.)
C. threatened /'θretnɪd/ (a): bị đe dọa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
D. economy /i'kɒnəmi/ (n): kinh tế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 43

Đáp án C

A. computer /kəm'pjʊ:tə(r)/ (n): máy tính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
B. communicate /kə'mju:nɪkeɪt/ (v): giao tiếp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
C. comfortable /'kʌmfəbl/ (a): thoải mái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu

tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

D. flamingo /flə'mɪŋɡəʊ/ (n): chim hồng hạc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ hoặc âm /əʊ/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 44

Đáp án C

A. poison /'pɔɪzən/ (n, v): thuốc độc, hạ độc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. corner /'kɔ:nər/ (n, v): góc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. improve /ɪm'pru:v/ (v): cải thiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)

D. capture /'kæptʃər/ (n, v): săn bắt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 45

Đáp án B

A. ingredient /ɪn'ɡri:diənt/ (n): thành phần (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)

B. maintenance /'meɪntənəns/ (n): sự bảo trì (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. performance /pə'fɔ:məns/ (n): phần trình diễn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)

D. replacement /rɪ'pleɪsmənt/ (n): sự thay thế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, hậu tố -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 46

Đáp án C

A. childish /'tʃaɪldɪʃ/ (n): trẻ con (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. spacious /'speɪʃəs/ (a): rộng rãi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. resource /rɪ'sɔ:s/ (n): tài nguyên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)

D. wallet /'wɒlɪt/ (n): ví (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 47

Đáp án D

A. average /'ævərɪdʒ/ (a): trung bình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. decorate /'dekəreɪt/ (v): trang trí (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. gratitude /'ɡrætɪtju:d/ (n): lòng biết ơn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ có 3 âm tiết mà âm thứ hai là âm nhẹ như âm /ɪ/ thì trọng âm sẽ rơi vào âm tiết đầu tiên.)

D. instruction /ɪn'strʌkʃn/ (n): chỉ dẫn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -

ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

=> *Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.*

Câu 48

Đáp án A

A. harvester /'hɑ:vɪstər/ (n): máy gặt đập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

B. gigantic /dʒaɪ'ɡæntɪk/ (a): khổng lồ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. memento /mə'mentəʊ/ (n): vật lưu niệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ hoặc âm /əʊ/.)

D. exciting /ɪk'saɪtɪŋ/ (a): thú vị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /aɪ/.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 49

Đáp án A

A. renewable /rɪ'nju:əbl/ (a): có thể tái tạo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc, trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)

B. aspiration /æspə'reɪʃn/ (n): khát vọng (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. politician /pə'lɪtɪʃn/ (n): chính trị gia (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ian làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. energetic /enə'dʒetɪk/ (a): năng nổ (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 50

Đáp án C

A. general /'dʒenrəl/ (a): chung (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. popular /'pɒpjələr/ (a): phổ biến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. interrupt /ɪntə'rʌpt/ (v): ngắt đoạn (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố in- không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. dedicate /'dedɪkeɪt/ (v): cống hiến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Exercise 1.2: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 1: A. stimulate

B. altitude

C. influence

D. decision

Question 2: A. longevity

B. enthusiast

C. biography

D. operation

Question 3: A. anniversary

B. universally

C. sophisticated

D. representative

Question 4: A. emigrate

B. immigrate

C. advocate

D. inhabit

Question 5: A. confide

B. comfort

C. inflate

D. severe

Question 6: A. biology

B. environment

C. geography

D. scientific

Question 7: A. estimate

B. prestigious

C. proportion

D. urbanity

Question 8: A. drawback

B. greenhouse

C. mindset

D. overload

Question 9: A. tablet

B. media

C. social

D. subscribe

- Question 10:** A. newspaper
Question 11: A. computer
Question 12: A. networking
Question 13: A. digital
Question 14: A. anthem
Question 15: A. unify
Question 16: A. assimilate
Question 17: A. diversity
Question 18: A. circumstance
Question 19: A. visit
Question 20: A. dangerous
Question 21: A. convenient
Question 22: A. pollution
Question 23: A. migrate
Question 24: A. machine
Question 25: A. applicable
Question 26: A. algorithm
Question 27: A. capable
Question 28: A. assembly
Question 29: A. experience
Question 30: A. advertisement
Question 31: A. organization
Question 32: A. encourage
Question 33: A. successful
Question 34: A. rewarding
Question 35: A. prospect
Question 36: A. unemployment
Question 37: A. workforce
Question 38: A. commuter
Question 39: A. authentic
Question 40: A. compulsory
Question 41: A. optional
Question 42: A. unchangeable
Question 43: A. reluctant
Question 44: A. access
Question 45: A. behaviour
Question 46: A. donate
Question 47: A. experience
Question 48: A. romantic
Question 49: A. legal
Question 50: A. constitution
- B. smartphone**
B. technology
B. television
B. entertain
B. appear
B. unique
B. diagnose
B. endanger
B. considerate
B. extinct
B. survivor
B. endanger
B. collision
B. giant
B. robot
B. automation
B. exterminate
B. robotic
B. interfere
B. apprenticeship
B. probation
B. enthusiastic
B. interview
B. significant
B. fascinating
B. reference
B. economics
B. high-flyer
B. commitment
B. ultimate
B. voluntary
B. primary
B. adjustable
B. different
B. afford
B. determined
B. compare
B. mobility
B. solution
B. obey
B. disrespectful
- C. access**
C. magazine
C. socialize
C. Internet
C. attire
C. uniqueness
C. festival
C. geography
C. community
C. survive
C. habitat
C. critical
C. protection
C. panda
C. human
C. artificial
C. intelligence
C. industry
C. reunite
C. administration
C. competitive
C. compassionate
C. graduate
C. experienced
C. tedious
C. promoted
C. manufacture
C. handshake
C. employee
C. graduate
C. initiative
C. selective
C. emotional
C. flexible
C. brochure
C. counselor
C. campaign
C. independent
C. protective
C. forbid
C. sympathetic
- D. device**
D. connection
D. communication
D. cyberspace
D. attend
D. unite
D. scenery
D. opposite
D. identity
D. evolve
D. vulnerable
D. tradition
D. valuable
D. rhino
D. fiction
D. evolution
D. technology
D. futurist
D. resurrect
D. prioritize
D. relevant
D. qualification
D. organize
D. challenging
D. challenging
D. interview
D. responsible
D. headhunt
D. attendant
D. personal
D. investigate
D. national
D. privilege
D. willingly
D. casual
D. decisive
D. flashy
D. prioritise
D. elegant
D. impose
D. elongated

Exercise 1.2

ĐÁP ÁN

1.D	2.D	3.C	4.D	5.B	6.D	7.A	8.D	9.D	10.D
11.C	12.D	13.B	14.A	15.A	16.A	17.D	18.A	19.A	20.B
21.C	22.D	23.A	24.A	25.A	26.A	27.B	28.A	29.C	30.D
31.C	32.A	33.D	34.A	35.C	36.D	37.B	38.C	39.A	40.B
41.C	42.D	43.A	44.B	45.C	46.D	47.C	48.D	49.A	50.D

Câu 1

Đáp án D

- A. stimulate /'stimjuleɪt/(v): kích thích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- B. altitude /'æltɪtju:d/(n): độ cao (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng đuôi -ude làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- C. influence /'ɪnfluəns/(v): ảnh hưởng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. decision /dɪ'sɪʒn/(n): quyết định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

=> **Đáp án D** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 2

Đáp án D

- A. longevity /lɒn'dʒevəti/(n): tuổi thọ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- B. enthusiast /ɪn'θju:ziæst/(n): người nhiệt tình, say mê (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)
- C. biography /baɪ'ɒgrəfi/(n): tiểu sử (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. operation /ˌɒpə'reɪʃn/(n): quá trình hoạt động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước nó.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 3

Đáp án C

- A. anniversary /ˌænɪ'vɜ:səri/(n): lễ kỉ niệm (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ dưới lên.)
- B. universally /ˌju:nɪ'vɜ:rsəli/(n): tồn tại mọi nơi, khắp vũ trụ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ dưới lên.)
- C. sophisticated /sə'fɪstɪkeɪtɪd/(a): tinh vi, phức tạp (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ dưới lên.)
- D. representative /ˌreprɪ'zentətɪv/(n): đại diện (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -tive làm trọng âm rơi vào trước nó và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

=> **Đáp án C** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 4

Đáp án D

- A. emigrate /'emɪgreɪt/(v): di cư (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ cuối lên.)
- B. immigrate /'ɪmɪgreɪt/(v): nhập cư (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ cuối lên.)
- C. advocate /'ædvəkeɪt/(v): ủng hộ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba tính từ dưới lên.)
- D. inhabit /ɪn'hæbɪt/(v): nơi cư trú, sinh sống (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố -in không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

=> **Đáp án D** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 5

Đáp án B

A. confide /kən'faɪd/(v): giải bày tâm sự (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)

B. comfort /'kʌmfət/(v, n): thoải mái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào rơi vào âm /ə/.)

C. inflate /ɪn'fleɪt/(v): thổi phồng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)

D. severe /sɪ'viə(r)/(a): khắt khe, gay gắt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /iə/.)

=> Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 6

Đáp án D

A. biology /baɪ'ɒlədʒi/(n): sinh học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. environment /ɪn'vaɪrənmənt/(n): môi trường (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo các quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ; trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)

C. geography /dʒi'ɒɡrəfi/(n): địa lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. scientific /ˌsaɪən'tɪfɪk/(a): thuộc khoa học (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic sẽ có có trọng âm rơi vào trước nó.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

Câu 7

Đáp án A

A. estimate /'estɪmət/(v): ước tính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. prestigious /pre'stɪdʒəs/(a): uy tín (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước nó.)

C. proportion /prə'pɔːʃn/(n): tỷ lệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -tion làm trọng âm rơi vào trước nó.)

D. urbanity /z:'bænəti/(n): đô thị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ dưới lên.)

=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 8

Đáp án D

A. drawback /'drɔːbæk/(n): nhược điểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. greenhouse /'ɡriːnhaʊs/(n): nhà kính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.)

C. mindset /'maɪndset/(n): tư duy (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.)

D. overload /ˌoʊvə'lɔːd/ hoặc /'əʊ.və.lɔːd/(v,n): quá tải (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết đầu khi nó là N. Vì danh từ ghép có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất; và sẽ có trọng âm rơi vào âm thứ ba khi nó là V. Vì động từ ghép có trọng âm rơi vào âm thứ hai nhưng lại không bao giờ rơi vào rơi vào âm /ə/.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm một hoặc ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 9

Đáp án D

A. tablet /'tæblət/(n): tấm, bản (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

B. media /'mi:diə/(n): phương tiện truyền thông đại chúng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/ hoặc là danh từ hai âm tiết thì có trọng âm rơi vào âm tiết đầu)

C. social /'səʊʃl/(a): thuộc xã hội (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ial có trọng âm rơi vào trước nó.)

D. subscribe /səb'skraɪb/(v): đăng ký (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ có hai âm tiết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 10

Đáp án D

A. newspaper /'nju:zpeɪpə(r)/(n): báo chí (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm danh từ ghép thường có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. smartphone /'smɑ:tʃəʊn/(n): điện thoại thông minh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép thường có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. access /'ækses/(v): truy cập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

D. device /dɪ'veɪs/(n): thiết bị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 11

Đáp án C

A. computer /kəm'pjʊ:tə(r)/(n): máy tính (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

B. technology /tek'nɒlədʒi/(n): công nghệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y thường có trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ cuối lên.)

C. magazine /'mæɡə'zi:n/(n): tạp chí (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)

D. connection /kə'nekʃn/(n): kết nối (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 12

Đáp án D

A. networking /'netwɜ:kɪŋ/(n): mạng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên.

Vì theo quy tắc đuôi “ing” không làm thay đổi trọng âm của từ và danh từ có hai âm tiết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. television /'telɪvɪʒn/(n): ti vi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. socialize /'səʊʃəlaɪz/(v): xã hội hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ize làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ dưới lên.)

D. communication /kə'mju:nɪ'keɪʃn/(n): giao tiếp (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc đuôi -ion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 13

Đáp án B

- A. digital /'dɪdʒɪtl/(n): kỹ thuật số (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc các âm ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. entertain /,entə'teɪn/(v): giải trí (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/, tiền tố -en và ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
- C. Internet /'ɪntənɛt/(n): mạng internet (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm sẽ rơi vào âm tiết đầu.)
- D. cyberspace /'saɪbəspeɪs/(n): không gian mạng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc với danh từ ghép thì trọng âm rơi vào danh từ đầu.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

Câu 14

Đáp án A

- A. anthem /'ænthəm/ (n): bài hát ca ngợi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. appear /ə'pɪə(r)/(v): xuất hiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ɪə/.)
- C. attire /ə'taɪə(r)/(n, v): trang phục/ mặc quần áo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- D. attend /ə'tend/(v): tham dự (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào nguyên âm /ə/.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 15

Đáp án A

- A. unify /'juːnɪfaɪ/(v): thống nhất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm đánh vào âm thứ ba tính từ cuối lên.)
- B. unique /ju'niːk/(a): duy nhất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /iː/.)
- C. uniqueness /ju'niːknəs/(n): sự duy nhất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ness không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nên tương tự)
- D. unite /ju'naɪt/(v): đoàn kết (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

Câu 16

Đáp án A

- A. assimilate /ə'sɪməleɪt/(v): đồng hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ dưới lên.)
- B. diagnose /'daɪəgnəʊz/(v): chẩn đoán (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và /əʊ/.)
- C. festival /'festɪvl/(n): lễ hội (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- D. scenery /'siːnəri/(n): phong cảnh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 17

Đáp án D

- A. diversity /daɪ'vɜ:səti/(n): sự đa dạng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- B. endanger /ɪn'deɪndʒə(r)/(v): gây nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và tiền tố en- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- C. geography /dʒi'ɒɡrəfi/(n): địa lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. opposite /'ɒpəzɪt/(a): trái ngược (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 18

Đáp án A

- A. circumstance /'sɜ:kəmstəns/(n): hoàn cảnh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- B. considerate /kən'sɪdəreɪt/(a): ân cần (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ dưới lên.)
- C. community /kə'mju:nəti/(n): cộng đồng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. identity /aɪ'dentəti/(n): đặc tính, bản sắc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ cuối lên.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 19

Đáp án A

- A. visit /'vɪzɪt/(v): thăm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm ngắn hết thì rơi vào âm tiết đầu.)
- B. extinct /ɪk'stɪŋkt/(a): tuyệt chủng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc từ kết thúc từ hai phụ âm trở lên có trọng âm rơi vào chính nó.)
- C. survive /sə'vaɪv/(v): tồn tại (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)
- D. evolve /ɪ'vɒlv/(v): tiến hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ hai âm tiết thì có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)
- => Đáp án A có trọng âm rơi vào âm đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 20

Đáp án B

- A. dangerous /'deɪndʒərəs/(a): nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ous và đuôi -er không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- B. survivor /sə'vaɪvə(r)/(n): người sống sót (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì trọng âm không bao giờ đánh vào âm /ə/.)
- C. habitat /'hæbɪtæt/(n): môi trường sống (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- D. vulnerable /'vʌlnərəbl/(a): dễ bị tổn thương (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -able không làm ảnh hưởng trọng âm và trọng âm trọng âm không bao giờ đánh vào âm /ə/.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 21

Đáp án C

- A. convenient /kən'veɪniənt/(a): thuận tiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ đánh vào âm /ə/.)

- B. *endanger* /ɪnˈdeɪndʒə(r)/(v): gây nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ đánh vào âm /ə/ và tiền tố en- không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- C. *critical* /ˈkrɪtɪkl/(a): quan trọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ical làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)
- D. *tradition* /trəˈdɪʃn/(n): truyền thống (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 22

Đáp án D

- A. *pollution* /pəˈluːʃn/(n): ô nhiễm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)
- B. *collision* /kəˈlɪʒn/(n): sự va chạm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -sion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)
- C. *protection* /prəˈtekʃn/(n): sự bảo vệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)
- D. *valuable* /ˈvæljuəbl/(a): có giá trị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 23

Đáp án A

- A. *migrate* /maɪˈɡreɪt/(v): di cư (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)
- B. *giant* /ˈdʒaɪənt/(a): khổng lồ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)
- C. *panda* /ˈpændə/(n): gấu trúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- D. *rhino* /ˈraɪnəʊ/(n): tê giác (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ai/.)
- => Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 24

Đáp án A

- A. *machine* /məˈʃiːn/ (n): máy móc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- B. *robot* /ˈrəʊbɒt/ (n): rô- bốt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ có hai âm tiết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. *human* /ˈhjuːmən/ (n): loài người (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)
- D. *fiction* /ˈfɪkʃn/ (n): điều hư cấu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)
- => Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 25

Đáp án A

- A. *applicable* /əˈplɪkəbl/(a): có thể áp dụng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -able không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- B. *automation* /ˌɔːtəˈmeɪʃn/(n): sự tự động hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc

hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

C. artificial /ˌɑːtɪˈfɪʃl(a): nhân tạo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

D. evolution /ˌiːvəˈluːʃn/(n): sự tiến hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 26

Đáp án A

A. algorithm /ˈælgərɪðəm/(n): thuật toán (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu các âm mà ngăn hết thì trọng âm sẽ rơi vào âm đầu.)

B. exterminate /ɪkˈstɜːmɪnɪt/(v): tiêu diệt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ dưới lên.)

C. intelligence /ɪnˈtelɪdʒəns/(n): trí thông minh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. technology /tekˈnɒlədʒi/(n): công nghệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì từ kết thúc bằng -y làm trọng âm thường rơi vào âm thứ ba kể từ cuối lên.)

=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 27

Đáp án B

A. capable /ˈkeɪpəbl/(a): có khả năng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -able không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. robotic /rəʊˈbɒtɪk(a): thuộc tự động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

C. industry /ˈɪndəstri/(n): công nghiệp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm của từ dịch chuyển ba âm tính từ dưới lên.)

D. futurist /ˈfjuːtʃərɪst/(n): nhà tương lai học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ist không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 28

Đáp án A

A. assembly /əˈsembli/(n): nhóm, tập hợp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì đuôi -ly không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

B. interfere /ˌɪntəˈfɪə(r)/(v): can thiệp (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ɪə/ và tiền tố inter- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

C. reunite /ˌriːjuˈnaɪt/(v): tái hợp (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/ và tiền tố re- không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

D. resurrect /ˌrezəˈrekt/(v): hồi sinh (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc từ kết thúc từ hai phụ âm trở lên thì trọng âm rơi vào chính nó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 29

Đáp án C

A. experience /ɪkˈspɪəriəns/(n): kinh nghiệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. apprenticeship /əˈprentɪʃɪp/(n): học nghề (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

C. administration /ədˌmɪnɪˈstreɪʃn/(n): quản lý, kiểm soát (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ tư.

Vì theo quy tắc hậu tố -ion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

D. prioritize /praɪ'praɪaɪz/(v): ưu tiên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ize làm trọng âm dịch chuyển ba âm từ cuối lên.)

=> Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 30

Đáp án D

A. advertisement /əd'vɜ:tɪsmənt/(n): quảng cáo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì hậu tố -ment không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm dài /ɜ:/ đồng thời không rơi vào âm /ə/.)

B. probation /prə'beɪʃn/(n): quản chế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

C. competitive /kəm'petətɪv/(a): cạnh tranh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm cho trọng âm rơi vào trước nó và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

D. relevant /'reləvənt/(a): có liên quan (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 31

Đáp án C

A. organization /ˌɔ:gənaɪ'zeɪʃn/(N): tổ chức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc hậu tố -ion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

B. enthusiastic /ɪn.θju:zi'æstɪk/(a): nhiệt tình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

C. compassionate /kəm'pæʃənət/(a): thương hại (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ dưới lên.)

D. qualification /ˌkwɒlɪfɪ'keɪʃn/(n): năng lực, trình độ chuyên môn (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc hậu tố đuôi -ion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư.

Câu 32

Đáp án A

A. encourage /ɪn'kʌrɪdʒ/(v): khuyến khích, khích lệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -age và tiền tố en- không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. interview /'ɪntəvju:/(v): phỏng vấn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì đây là một trường hợp ngoại lệ cần nhớ.)

C. graduate /'grædʒuət/(v): tốt nghiệp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ dưới lên.)

D. organize /'ɔ:rgənaɪz/(v): tổ chức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ize làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ dưới lên.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 33

Đáp án D

A. successful /sək'sesfl/(a): thành công (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ful không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

B. significant /sɪg'nɪfɪkənt/(a): đáng kể (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

C. experienced /ɪk'spɪəriənst/(a): có kinh nghiệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. challenging /'tʃælɪndʒɪŋ/(a): gây thách thức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và khi các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 34

Đáp án A

A. rewarding /rɪ'wɔːdɪŋ/(a): bổ ích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ing và tiền tố re- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. fascinating /'fæsɪneɪtɪŋ/(a): hấp dẫn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ing không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ, khi đó có đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ dưới lên.)

C. tedious /'tiːdiəs/(a): tẻ nhạt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm nhấn vào âm trước nó.)

D. challenging /'tʃælɪndʒɪŋ/(a): đầy thách thức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và khi các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 35

Đáp án C

A. prospect /'prɒspekt/(n): khía cạnh, triển vọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc danh từ hai âm tiết có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. reference /'refərəns/(n): tài liệu tham khảo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. promote /prə'məʊt/(v): thăng chức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc nếu có cả âm /əʊ/ và âm /ə/ thì trọng âm ưu tiên rơi vào âm /əʊ/ hoặc là động từ hai âm tiết thì trọng âm sẽ rơi vào âm tiết hai.)

D. interview /'ɪntəvjuː/(v): phỏng vấn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Đây là một trường hợp ngoại lệ của động từ cần nhớ.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 36

Đáp án D

A. unemployment /ˌʌnɪm'plɔɪmənt/(n): tình trạng thất nghiệp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố un- và hậu tố -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/.)

B. economics /ˌiːkə'nɒmɪks/(n): kinh tế học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

C. manufacture /ˌmænju'fæktʃə(r)/(v): sản xuất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ure không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

D. responsible /rɪ'spɒnsəbl/(a): chịu trách nhiệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ible làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 37

Đáp án B

A. workforce /'wɜːkfɔːs/(n): lực lượng lao động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc danh từ ghép có hai âm tiết thường có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. high-flyer /ˈhaɪˈflaɪə(r)/(n): người bay cao (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì đây là trường hợp ngoại lệ của tính từ đi với danh từ tạo thành danh từ ghép có trọng âm thường rơi vào tính từ.)
C. handshake /ˈhændʃeɪk/(n): bắt tay (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép có hai âm tiết thường có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
D. headhunt /ˈhedhʌnt/(n): săn đầu người (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc danh từ ghép có hai âm tiết thường có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 38

Đáp án C

A. commuter /kəˈmjʊ:tə(r)/(n): người phải đi làm xa nhà (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
B. commitment /kəˈmɪtmənt/(n): sự cam kết (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
C. employee /ɪmˈplɔɪi:/ hoặc /ɪmˈplɔɪi:(n): nhân viên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai hoặc thứ ba đều được. Vì theo quy tắc đuôi -ee làm trọng âm nhấn vào nó hoặc nó đồng thời cũng là trường hợp ngoại lệ cần lưu ý khi nó rơi âm hai.)
D. attendant /əˈtendənt/(n): tiếp viên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai hoặc thứ ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 39

Đáp án A

A. authentic /ɔːˈθentɪk/(a): đích thực; xác thực (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)
B. ultimate /ˈʌltɪmət/(a): cuối cùng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ dưới lên.)
C. graduate /ˈgrædʒuət/(v): tốt nghiệp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ dưới lên.)
D. personal /ˈpɜːsənl/(a): cá nhân (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 40

Đáp án B

A. compulsory /kəmˈpʌlsəri/(a): bắt buộc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ cuối lên.)
B. voluntary /ˈvɒləntəri/(a): tự nguyện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển từ ba âm tiết tính từ dưới lên.)
C. initiative /ɪˈnɪʃətɪv/(a): chủ động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào âm trước nó và trọng âm của từ và không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
D. investigate /ɪnˈvestɪgeɪt/(v): điều tra (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm rơi vào âm thứ ba từ dưới lên.)
=> **Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.**

Câu 41

Đáp án C

A. optional /ˈɒpʃənl/(a): tùy chọn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -al không làm ảnh hưởng đến trọng âm từ và đuôi -tion làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

- B. primary /'praɪməri/(a): sơ cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ cuối lên.)
- C. selective /sɪ'lektɪv/(a): chọn lọc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước nó.)
- D. national /'næʃnəl/(a): thuộc quốc gia (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -tion làm trọng âm rơi vào âm rơi vào trước nó.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 42

Đáp án D

- A. unchangeable /ʌn'tʃeɪndʒəbl/(a): không thể thay đổi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -able, tiền tố un- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- B. adjustable /ə'dʒʌstəbl/(v): điều chỉnh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- C. emotional /ɪ'məʃjənəl/(a): tình cảm, cảm xúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -tion làm trọng âm rơi vào trước nó.)
- D. privilege /'prɪvəlɪdʒ/(n): đặc quyền (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 43

Đáp án A

- A. reluctant /rɪ'lʌktənt/(a): miễn cưỡng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố re- và hậu tố -ant không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- B. different /'dɪfərənt/ (a): khác nhau (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- C. flexible /'fleksəbl/(a): linh hoạt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ible làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. willingly /'wɪlɪŋli/(a): sẵn sàng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ly và đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 44

Đáp án B

- A. access /'ækses/(n,v): tiếp cận (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc các âm đều ngắn thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. afford /ə'fɔ:d/(v): khả năng chi trả (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)
- C. brochure /'brɒʃʃə(r)/(n): sách quảng cáo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm sẽ ưu tiên rơi vào âm /əʃ/ khi có cả hai âm /əʃ/ và /ə/.)
- D. casual /'kæʒuəl/(a): bình thường (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -al làm trọng âm rơi vào âm cách nó.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

Câu 45

Đáp án C

- A. behaviour /bɪ'heɪvjə(r)/(n): hành vi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
- B. determined /dɪ'tɜ:mɪnd/(a): xác định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng

âm ưu tiên rơi vào âm dài /ɜː/.)

C. counselor /'kʌnsələ(r)/(n): tư vấn viên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

D. decisive /dɪ'saɪsɪv/(a): quả quyết (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước nó.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 46

Đáp án D

A. donate /dəʊ'neɪt/(v): tặng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

B. compare /kəm'peə(r)/(v): so sánh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. campaign /kæm'peɪn/(n): chiến dịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

D. flashy /'flæʃi/(adj): hào nhoáng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 47

Đáp án C

A. experience /ɪk'spiəriəns/(n): kinh nghiệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. mobility /məʊ'bɪləti/(n): di động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. independent /,ɪndɪ'pendənt/(a): độc lập (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố in- và hậu tố -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

D. prioritise /praɪ'ɒraɪz/(v): ưu tiên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ise làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ dưới lên.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết ba, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 48

Đáp án D

A. romantic /rəʊ'mæntɪk/(a): lãng mạn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm nhấn vào âm ngay trước nó.)

B. solution /sə'ljuːʃn/(n): giải pháp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc hậu tố -tion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

C. protective /prə'tektɪv/(a): bảo vệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm nhấn vào trước nó.)

D. elegant /'elɪɡənt/(a): tao nhã (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -ant không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và khi các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 49

Đáp án A

A. legal /'liːɡl/(a): hợp pháp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. obey /ə'beɪ/(v): tuân theo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

C. forbid /fə'bid/(v): cấm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.)

D. impose /im'pəʊz/(v): áp đặt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/.)

=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết hai.

Câu 50

Đáp án D

A. constitution /ˌkɒnstɪ'tju:ʃn/(n): hiến pháp (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc hậu tố -ion khiến trọng âm rơi vào âm tiết trước nó.)

B. disrespectful /ˌdɪsrɪ'spektfl/(a): thiếu tôn trọng (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi kết thúc từ hai phụ âm trở lên sẽ nhận trọng âm.)

C. sympathetic /ˌsɪmpə'tetɪk/(a): cảm thông (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào âm trước nó.)

D. elongated /'i:lɒŋɡetɪd/ hoặc /ɪ'la:ŋɡetɪd/(a): kéo dài (từ này có trọng âm chính rơi vào âm tiết thứ nhất hoặc thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm từ cuối lên (nếu đánh âm nhất) hoặc trường hợp ngoại lệ cần nhớ là từ này vẫn có thể nhận trọng âm âm tiết hai.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc âm tiết hai, các đáp án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết ba.

Exercise 1.3: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | | |
|--------------|------------------|------------------|-------------------|------------------|
| Question 1: | A. generational | B. interpersonal | C. discrimination | D. nationality |
| Question 2: | A. studious | B. unite | C. mature | D. involve |
| Question 3: | A. frustrating | B. charity | C. impairment | D. infectious |
| Question 4: | A. campaign | B. female | C. humour | D. partner |
| Question 5: | A. advice | B. contact | C. mature | D. maintain |
| Question 6: | A. favourite | B. recommend | C. understand | D. volunteer |
| Question 7: | A. argument | B. counsellor | C. reconcile | D. romantic |
| Question 8: | A. comfortable | B. preservative | C. relationship | D. significant |
| Question 9: | A. reliable | B. independent | C. responsible | D. decisiveness |
| Question 10: | A. difficult | B. confident | C. critical | D. important |
| Question 11: | A. permission | B. well-informed | C. activity | D. effective |
| Question 12: | A. routine | B. problem | C. lonely | D. hygiene |
| Question 13: | A. laundry | B. punish | C. depend | D. reason |
| Question 14: | A. disrespectful | B. independent | C. physically | D. understanding |
| Question 15: | A. donate | B. impair | C. mental | D. support |
| Question 16: | A. campaign | B. hearing | C. slogan | D. talent |
| Question 17: | A. community | B. energetic | C. enthusiast | D. participate |
| Question 18: | A. cognitive | B. volunteer | C. medical | D. physical |
| Question 19: | A. assistance | B. confident | C. dynamic | D. external |
| Question 20: | A. academic | B. behaviour | C. participate | D. relationship |
| Question 21: | A. charter | B. depict | C. enter | D. purchase |
| Question 22: | A. athlete | B. continue | C. principle | D. regional |
| Question 23: | A. competition | B. fundamental | C. interference | D. stability |
| Question 24: | A. campaign | B. global | C. balance | D. carbon |
| Question 25: | A. natural | B. endangered | C. dangerous | D. habitat |
| Question 26: | A. rainforest | B. tropical | C. discover | D. animal |
| Question 27: | A. pollution | B. continue | C. enormous | D. disappear |

- Question 28: A. devastated B. environment C. diversity D. ecology
 Question 29: A. biology B. geography C. education D. relationship
 Question 30: A. broaden B. provide C. pursue D. succeed
 Question 31: A. college B. degree C. language D. subject
 Question 32: A. analytical B. opportunity C. qualification D. university
 Question 33: A. bachelor B. diploma C. internship D. scholarship
 Question 34: A. archaeology B. itinerary C. unforgettable D. authenticity
 Question 35: A. magnificent B. associate C. mausoleum D. harmonious
 Question 36: A. religious B. masterpiece C. prestigious D. abundant
 Question 37: A. intact B. nightlife C. relic D. complex
 Question 38: A. cultural B. heritage C. memory D. represent
 Question 39: A. organiser B. comfortable C. technology D. populated
 Question 40: A. presentation B. pessimistic C. residential D. innovative
 Question 41: A. renewable B. sustainable C. infrastructure D. environment
 Question 42: A. familiar B. generate C. assignment D. pollutant
 Question 43: A. overcrowded B. inhabitant C. geography D. convenient
 Question 44: A. suggest B. involve C. travel D. sustain
 Question 45: A. natural B. safari C. interest D. benefit
 Question 46: A. butterfly B. departure C. tradition D. protection
 Question 47: A. environment B. ecology C. sustainable D. beneficial
 Question 48: A. ecotourism B. relaxation C. preservation D. disappointed
 Question 49: A. disposal B. animal C. energy D. poverty
 Question 50: A. awareness B. solution C. importance D. happiness

ĐÁP ÁN

1.C	2.A	3.B	4.A	5.B	6.A	7.D	8.A	9.B	10.D
11.B	12.A	13.C	14.C	15.C	16.A	17.B	18.B	19.B	20.A
21.B	22.B	23.D	24.A	25.B	26.C	27.D	28.A	29.C	30.A
31.B	32.C	33.B	34.B	35.C	36.B	37.A	38.D	39.C	40.D
41.C	42.B	43.A	44.C	45.B	46.A	47.D	48.A	49.A	50.D

Câu 1

Đáp án C

A. generational /ˌdʒenə'reɪʃnəl/ (ə): (thuộc) thế hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. interpersonal /ˌɪntə'pɜːsənəl/ (ə): giữa các cá nhân (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/, ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜː/.)

C. discrimination /dɪˌskrɪmɪ'neɪʃn/ (n): phân biệt đối xử (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. nationality /ˌnæʃə'næləti/ (n): quốc tịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 2

Đáp án A

A. studious /'stjuːdiəs/ (ə): chăm chỉ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. unite /ju'naɪt/ (v): đoàn kết (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)

C. mature /mə'tʃʊər/ (a): trưởng thành (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. involve /ɪn'vɒlv/ (v): liên quan (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ hai âm tiết thường có trọng âm rơi vào âm hai.)

=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 3

Đáp án B

A. frustrating /frʌ'stretɪŋ/ (a): gây bức bối (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

B. charity /'tʃærəti/ (n): từ thiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. impairment /ɪm'peəmənt/ (n): sự suy yếu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eə/.)

D. infectious /ɪn'fekʃəs/ (a): truyền nhiễm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 4

Đáp án A

A. campaign /kæm'peɪn/ (n): chiến dịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

B. female /'fi:meɪl/ (n): giới tính nữ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc danh từ hai âm tiết trọng âm thường rơi vào âm tiết thứ nhất.)

C. humour /'hju:mər/ (n): hài hước (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)

D. partner /'pɑ:tnər/ (n): đối tác (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

=> **Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.**

Câu 5

Đáp án B

A. advice /əd'vaɪs/ (n): lời khuyên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. contact /'kɒntækt/ (n,v): liên hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. mature /mə'tʃʊər/ (a): trưởng thành (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. maintain /meɪn'teɪn/ (v): duy trì (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc với động từ hai âm tiết trọng âm thường rơi vào âm thứ hai.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 6

Đáp án A

A. favourite /'feɪvərɪt/ (a): yêu thích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)

B. recommend /ˌrekəˈmend/ (v): giới thiệu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

C. understand /ˌʌndəˈstænd/ (v): hiểu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

D. volunteer /ˌvɒlənˈtɪər/ (v): tình nguyện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -eer nhận trọng âm.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 7

Đáp án D

A. argument /ˈɑːɡjʊmənt/ (n): cuộc tranh luận (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑː/.)

B. counsellor /ˈkaʊnsələ/ (n): cố vấn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. reconcile /ˈrekənsaɪl/ (v): hòa giải (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

D. romantic /rəˈmæntɪk/ (a): lãng mạn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 8

Đáp án A

A. comfortable /ˈkʌmfətəbəl/ (a): thoải mái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. preservative /prɪˈzɜːvətɪv/ (a): bảo quản (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜː/. Đuôi -tive làm trọng âm rơi vào âm trước nó, nhưng trọng âm lại không bao giờ rơi vào âm /ə/ nên nó sẽ dịch chuyển xuống âm tiếp theo là /ɜː/)

C. relationship /rɪˈleɪʃnʃɪp/ (n): mối quan hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. significant /sɪɡˈnɪfɪkənt/ (a): đáng kể (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 9

Đáp án B

A. reliable /rɪˈlaɪəbəl/ (a): đáng tin cậy (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)

B. independent /ˌɪndɪˈpendənt/ (a): độc lập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố in- và hậu tố -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

C. responsible /rɪˈsponsəbəl/ (a): có trách nhiệm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ible làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. decisiveness /dɪˈsaɪsɪvnəs/ (n): sự quyết đoán (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ness không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 10

Đáp án D

- A. difficult /'dɪfɪkəlt/ (a): khó khăn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. confident /'kɒnfɪdənt/ (a): tự tin (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- C. critical /'krɪtɪkəl/ (a): thiết yếu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- D. important /ɪm'pɔ:tənt/ (a): quan trọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
- Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 11

Đáp án B

- A. permission /pə'mɪʃn/ (n): sự cho phép (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- B. well-informed /welɪn'fɔ:md/ (a): thông thạo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc với tình từ ghép có well- thì trọng âm rơi vào từ thứ hai và theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
- C. activity /æk'tɪvəti/ (n): hoạt động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- D. effective /ɪ'fektɪv/ (a): hiệu quả (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 12

Đáp án A

- A. routine /ru:'ti:n/(n): lệ thường, thủ tục (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai)
- B. problem /'prɒbləm/: vấn đề (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- C. lonely /'ləʊnli/: cô đơn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ly không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
- D. hygiene /'haɪdʒi:n/(n): vệ sinh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/ và đồng thời đây là một danh từ nên trọng âm sẽ thường rơi vào âm đầu)
- => Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 13

Đáp án C

- A. laundry /'ləʊndri/(n): giặt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)
- B. punish /'pʌnɪʃ/(v): trừng phạt (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- C. depend /dɪ'pend/(v): phụ thuộc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)
- D. reason /'ri:zn/: lý do (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 14

Đáp án C

A. disrespectful /ˌdɪsrɪˈspektfl/(a): thiếu tôn trọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố -dis và hậu tố -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)

B. independent /ˌɪndɪˈpendənt/(a): độc lập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố in- và hậu tố -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

C. physically /ˈfɪzɪkli/(adv): thể chất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ly, -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. understanding /ˌʌndəˈstændɪŋ/(n): hiểu biết (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với từ hai phụ âm trở lên.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 15

Đáp án C

A. donate /ˈdɒneɪt/(v): quyên góp, ủng hộ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)

B. impair /ɪmˈpeər/(v): suy yếu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eə/.)

C. mental /ˈmentl/(a): tinh thần (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

D. support /səˈpɔ:t/(v/n): hỗ trợ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 16

Đáp án A

A. campaign /kæmˈpeɪn/(n): chiến dịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)

B. hearing /ˈhɪərɪŋ/(n): thính giác (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

C. slogan /ˈslɒɡən/(n): khẩu hiệu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm /ə/ nếu có cả 2 âm /ə/ và /ə/.)

D. talent /ˈtælənt/(n): tài năng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 17

Đáp án B

A. community /kəˈmjuːnəti/(n): cộng đồng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. energetic /ˌenəˈdʒetɪk/(a): năng nổ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. enthusiast /ɪnˈθjuːziæst/(n): người nhiệt tình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /u:/.)

D. participate /pɑːˈtɪsɪpeɪt/(v): tham gia (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 18

Đáp án B

A. cognitive /'kɒgnətɪv/(a): nhận thức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi –ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. volunteer /ˌvɒlən'tiər/ (n/v): tình nguyện (viên) (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi –er nhận trọng âm)

C. medical /'medɪkl/(a): y tế (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi –al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. physical /'fɪzɪkl/(a): thể chất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi –al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 19

Đáp án B

A. assistance /ə'sɪstəns/(n): trợ giúp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ance không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. confident /'kɒnfɪdənt/(a): tự tin (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. dynamic /daɪ'næmɪk/(a): năng động (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. external /ɪk'stɜːnl/(a): bên ngoài (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɜː/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 20

Đáp án A

A. academic /ˌækə'demɪk/(a): học tập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi –ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. behaviour /bɪ'heɪvjər/(n): hành vi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ei/.)

C. participate /pɑː'tɪsɪpət/(v): tham gia (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. relationship /rɪ'leɪʃnʃɪp/(n): mối quan hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 21

Đáp án B

A. charter /'tʃɑːtər/ (n): hiến chương (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ hoặc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑː/.)

B. depict /dɪ'pɪkt/ (v): mô tả (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)

C. enter /'entər/(v): vào/ bước vào (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. purchase /'pɜːtʃəs/(n/v): mua (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 22

Đáp án B

- A. athlete /'æθli:t/ (n): vận động viên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)
 B. continue /kən'tɪnju:/ (v): tiếp tục (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)
 C. principle /'prɪnsəpl/ (n): nguyên tắc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
 D. regional /'ri:dʒənl/ (a): (thuộc) vùng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
 => **Đáp án B** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 23

Đáp án D

- A. competition /,kɒmpə'tɪʃn/ (n): sự cạnh tranh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
 B. fundamental /,fʌndə'mentl/ (a): cơ bản (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -menal nhận trọng âm.)
 C. interference /,ɪntə'fɪərəns/ (n): giao thoa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /ɪə/)
 D. stability /stə'bɪləti/ (n): ổn định (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
 => **Đáp án D** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 24

Đáp án A

- A. campaign /kæm'peɪn/ (n): chiến dịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
 B. global /'glɒbl/ (a): toàn cầu (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm /əʊ/ nếu có cả 2 âm /ə/ và /əʊ/.)
 C. balance /'bæləns/ (n): sự cân bằng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
 D. carbon /'kɑ:bən/ (n): carbon (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
 Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 25

Đáp án B

- A. natural /'nætʃrəl/ (a): (thuộc) tự nhiên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
 B. endangered /ɪn'deɪndʒəd/ (a): nguy cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.)
 C. dangerous /'deɪndʒərəs/ (a): nguy hiểm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ous và đuôi -er không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)
 D. habitat /'hæbɪtæt/ (n): môi trường sống (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà gần hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
 Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 26

Đáp án C

- A. rainforest /'reɪnfɒrɪst/ (n): rừng mưa nhiệt đới (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc với danh từ ghép trọng âm rơi vào danh từ đầu.)

B. tropical /'trɒpɪkl/ (a): nhiệt đới (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi –al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. discover /dɪ'skʌvər/ (v): khám phá (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố dis- và đuôi –er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

D. animal /'ænɪml/ (n): động vật (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 27

Đáp án D

A. pollution /pə'lu:ʃn/ (n): ô nhiễm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. continue /kən'tɪnju:/ (v): tiếp tục (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

C. enormous /ɪ'nɔ:məs/ (a): khổng lồ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)

D. disappear /,dɪsə'piər/ (v): biến mất (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố dis- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 28

Đáp án A

A. devastated /'devəstetɪd/ (a): tàn phá (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi –ed không làm ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. environment /ɪn'vaɪrənmənt/ (n): môi trường (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)

C. diversity /daɪ'vɜ:səti/ (n): đa dạng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. ecology /i'kɒlədʒi/ (n): sinh thái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 29

Đáp án C

A. biology /baɪ'ɒlədʒi/ (n): sinh học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. geography /dʒi'ɒgrəfi/ (n): địa lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. education /,edʒu'keɪʃn/ (n): giáo dục (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi –ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. relationship /rɪ'leɪʃnʃɪp/ (n): mối quan hệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi –ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi –ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 30

Đáp án A

A. broaden /'brɔ:dn/ (v): mở rộng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. provide /prə'vaɪd/ (v): cung cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

- C. pursue /pə'sjuː/ (v): theo đuổi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- D. succeed /sək'siːd/ (v): thành công (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 31

Đáp án B

- A. college /'kɒlɪdʒ/ (n): trường đại học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- B. degree /di'ɡriː/ (n): bằng cấp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /iː/.)
- C. language /'læŋɡwɪdʒ/ (n): ngôn ngữ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- D. subject /'sʌbdʒɪkt/ (n): môn học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
- Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 32

Đáp án C

- A. analytical /ˌænə'litɪkl/ (a): (thuộc) phân tích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- B. opportunity /ˌɒpə'tjuːnəti/ (n): cơ hội (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- C. qualification /ˌkwɒlɪfɪ'keɪʃn/ (n): trình độ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ bốn. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
- D. university /ˌjuːnɪ'vɜːsəti/ (n): trường đại học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ bốn, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 33

Đáp án B

- A. bachelor /'bætʃələ(r)/ (n): cử nhân (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- B. diploma /di'plɒmə/ (n): bằng tốt nghiệp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm tránh rơi vào hai nguyên âm /ə/ và /əʊ/ nhưng khi có cả 2 thì sẽ ưu tiên rơi vào âm /əʊ/.)
- C. internship /'ɪntɜːnʃɪp/ (n): thực tập (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc, đuôi -ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Khi đó xét đến "inter", với từ có hai âm tiết có âm sau là -er thì thường không nhận trọng âm)
- D. scholarship /'skɒləʃɪp/ (n): học bổng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ship không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
- => Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 34

Đáp án B

- A. archaeology /ˌɑːki'blədʒi/ (n): khảo cổ học (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
- B. itinerary /aɪ'tɪnərəri/ (n): hành trình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. unforgettable /ˌʌnfəˈgetəbl/ (a): không thể quên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố -un và hậu tố -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
D. authenticity /ˌɔːθenˈtɪsəti/ (n): tính xác thực (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

=> **Đáp án B** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 35

Đáp án C

A. magnificent /ˌmæɡˈnɪfɪsnt/ (a): tráng lệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
B. associate /əˈsəʊsiət/ (v): cộng sự (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)
C. mausoleum /ˌmɔːsəˈliːəm/ (n): lăng tẩm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)
D. harmonious /hɑːˈməʊniəs/ (a): hài hòa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

=> **Đáp án C** có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 36

Đáp án B

A. religious /rɪˈlɪdʒəs/ (a): (thuộc) tôn giáo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
B. masterpiece /ˈmɑːstəpiːs/ (n): kiệt tác (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc với danh từ ghép thì trọng âm rơi vào danh từ đầu và quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑː/.)
C. prestigious /preˈstɪdʒəs/ (a): uy tín (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
D. abundant /əˈbʌndənt/ (a): phong phú (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 37

Đáp án A

A. intact /ɪnˈtækt/ (n): nguyên vẹn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)
B. nightlife /ˈnaɪtlaɪf/ (n): cuộc sống về đêm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trong từ ghép giữa 2 danh từ trọng âm rơi vào đầu.)
C. relic /ˈreɪlɪk/ (n): di tích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)
D. complex /ˈkɒmpleks/ (a): phức tạp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 38

Đáp án D

A. cultural /ˈkʌltʃərəl/ (a): (thuộc) văn hóa (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)
B. heritage /ˈherɪtɪdʒ/ (n): di sản (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
C. memory /ˈmeməri/ (n): ký ức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. represent /ˌreprɪˈzent/ (v): đại diện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đối với động từ 3 âm tiết trọng âm không rơi vào đầu và trọng âm ưu tiên rơi vào kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 39

Đáp án C

A. **organiser** /ˈɔːɡənɪzər/ (n): người tổ chức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔː/.)

B. **comfortable** /ˈkʌmfətəbl/ (a): thoải mái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. **technology** /tekˈnɒlədʒi/ (n): công nghệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. **populated** /ˈpɒpjuleɪtɪd/ (a): đông dân cư (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 40

Đáp án D

A. presentation /ˌpreznˈteɪʃn/ (n): thuyết trình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

B. pessimistic /ˌpesɪˈmɪstɪk/ (a): bi quan (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. residential /ˌrezɪˈdenʃl/ (a): dân cư (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. innovative /ˈɪnəveɪtɪv/ (a) đổi mới (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 41

Đáp án C

A. renewable /rɪˈnjuːəbl/ (a): tái tạo (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /uː/.)

B. sustainable /səˈsteɪnəbl/ (a): bền vững (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

C. infrastructure /ˈɪnfraˌstrʌktʃər/ (n): cơ sở hạ tầng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

D. environment /ɪnˈvaɪrənmənt/ (n): môi trường (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /aɪ/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 42

Đáp án B

A. familiar /fəˈmɪliər/ (a): quen thuộc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

B. generate /ˈdʒenəreɪt/ (v): tạo ra, sản sinh (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. assignment /əˈsaɪnmənt/ (n): giao nhiệm vụ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. pollutant /pəˈluːtənt/ (n): chất gây ô nhiễm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc

trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 43

Đáp án A

A. overcrowded /'əʊvə'kraʊdɪd/ (a): quá đông đúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ed và tiền tố over- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. inhabitant /ɪn'hæbɪtənt/ (n): cư dân (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố in- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm đầu.)

C. geography /dʒi'ɒɡrəfi/ (n): địa lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. convenient /kən'veɪniənt/ (a): thuận tiện (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /i:/.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 44

Đáp án C

A. suggest /sə'dʒest/ (v): đề nghị (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. involve /ɪn'vɒlv/ (v): liên quan đến (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc ưu tiên rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn 1 phụ âm.)

C. travel /'trævl/ (v): du lịch (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. sustain /sə'steɪn/ (v): duy trì (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án C có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 45

Đáp án B

A. natural /'nætʃrəl/ (a): (thuộc) tự nhiên (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

B. safari /sə'fɑ:ri/ (n) cuộc hành trình (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

C. interest /'ɪntrəst/ (n): sự quan tâm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. benefit /'benɪfɪt/ (n): lợi ích (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

Đáp án B có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 46

Đáp án A

A. butterfly /'bʌtəflaɪ/ (n): bướm bướm (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

B. departure /dɪ'pɑ:tʃər/ (n): điểm khởi hành (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/.)

C. tradition /trə'dɪʃn/ (n): truyền thống (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. protection /prə'tekʃn/ (n): sự bảo vệ (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -

ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 47

Đáp án D

A. environment /ɪn'vaɪrənmənt/ (n): môi trường (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.)

B. ecology /i'kɒlədʒi/ (n): sinh thái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

C. sustainable /sə'steɪnəbl/ (a): bền vững (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi-able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

D. beneficial /ˌbenɪ'fɪʃl/ (a): có lợi (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Câu 48

Đáp án A

A. ecotourism /'i:kəʊtʊərɪzəm/ (n): du lịch sinh thái (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ism làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. relaxation /ˌrɪ:læks'eɪʃn/ (n): thư giãn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. preservation /ˌprezə'veɪʃn/ (n): sự bảo tồn (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

D. disappointed /ˌdɪsə'pɔɪntɪd/ (a): thất vọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc tiền tố dis-, đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

Câu 49

Đáp án A

A. disposal /dɪ'spəʊzəl/ (n): sự vứt bỏ đi, xử lý (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố dis- và đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.)

B. animal /'ænɪml/ (n): động vật (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

C. energy /'enədʒi/ (n): năng lượng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

D. poverty /'pɒvəti/ (n): nghèo đói (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu hoặc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.)

Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Câu 50

Đáp án D

A. awareness /ə'weənəs/ (n): nhận thức (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ness không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

B. solution /sə'lju:ʃn/ (n): giải pháp (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.)

C. importance /ɪm'pɔ:tns/ (n): tầm quan trọng (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.)

D. happiness /'hæpɪnəs/ (n): hạnh phúc (từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc hậu

tổ ness- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)
Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Fb: Thao Nguyen Xanh